

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST.
Ngày: 18/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Duy Cảnh.

Bà Lê Thị Ngọc Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Trần Bá Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo: Phan Quốc A (tên gọi khác: B), sinh ngày 19 tháng 3 năm 1986 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Số 67 Nguyễn Trường T, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu T và bà Phan Thị L; có vợ và 01 con; tiền án: 0, tiền sự: 0. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thái Hồng P - Luật sư Văn phòng luật sư Hồng P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

2/ Chị Phạm Thị Thu V, sinh năm 1977. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 260 Hoàng Thị L, phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Hữu T, sinh năm 1962. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 67 Nguyễn Trường T, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1959. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 264 Hoàng Thị L, phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 21/CTr-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum thể hiện:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 01/9/2017, bị cáo Phan Quốc A đang rửa xe tại số 264 Hoàng Thị L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum thì thấy anh Nguyễn Đức T và vợ là chị Phạm Thị Thu V đang ở nhà (số 260 Hoàng Thị L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum). Bị cáo nói anh T trả 5.000.000 đồng đã mượn trước đó. Anh T hẹn qua lễ 02/9 sẽ trả rồi vợ chồng anh T khóa cửa nhà đi công việc. Bực tức vì anh T hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả nợ, lợi dụng nhà anh T không có ai trong coi nên bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82K-4928 của ông Phan Hữu T đến nhà kho của anh T (sát nhà anh T). Tại đây, bị cáo nhặt viên gạch bên đường, đập ổ khóa cổng và lấy 05 tấm ván gỗ gõ lau. Bị cáo để số gỗ này lên xe ô tô rồi chở đến đậu trên vỉa hè nhà hàng Hoàng D (đường Hoàng Thị L, thành phố Kon T). Bà Nguyễn Thị Hồng X phát hiện đã gọi điện thoại báo cho chị V biết. Sau đó, chị V trình báo sự việc lên Công an phường Quang T, thành phố Kon Tum.

Tại Kết luận định giá số 71/ĐG-TS ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum: Giá trị của 05 tấm ván gỗ gõ lau có tổng khối lượng 0,183m³ là 6.405.000 đồng (*Sáu triệu, bốn trăm lẻ năm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 21/CTr-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Phan Quốc A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Quốc A như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i và s khoản 1 Điều

51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Quốc A từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về xử lý vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 05 tấm gỗ gõ lau cho bị hại. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 01/9/2017, lợi dụng nhà anh Nguyễn Đức T đi vắng, không có người trông coi, bị cáo Phan Quốc A đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82K-4928 của ông Phan Hữu T đến nhà kho của anh T (số 260 Hoàng Thị L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum). Tại đây, bị cáo đã lén lút nhét viên gạch bên đường, phá ổ khóa cổng và trộm cắp 05 tấm gỗ gõ lau có tổng khối lượng 0,183m³, có giá trị là 6.405.000 đồng (*Sáu triệu, bốn trăm lẻ năm nghìn đồng*).

[2] Xét thấy, bị cáo Phan Quốc A đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là mong muốn chiếm đoạt tài sản bằng hình thức lén lút, với thủ đoạn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Nguyễn Đức T và chị Phạm Thị Thu V trong quản lý tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết. Bản thân bị cáo cần có nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật tốt hơn. Trường hợp anh T không trả số tiền đã mượn, bị cáo có quyền khởi kiện để giải quyết bằng một vụ án dân sự. Cơ quan Công an và các phương tiện truyền thông đã nhiều lần tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến nhân dân về việc không được thực hiện các hành vi siết nợ, đòi nợ trái pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định, hành vi của bị cáo Phan Quốc A đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 21/CTr-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Phan Quốc A là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo Phan Quốc A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Đây là các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra, xét thấy, động cơ của bị cáo nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại xuất phát từ việc đòi nợ tiền; bản chất bị cáo không phải đối tượng lười lao động, thích hưởng thụ, chỉ lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp chuộc lợi.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy, bị cáo Phan Quốc A phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi thường trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng quy định của pháp luật. Đồng thời, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự sửa chữa, nhận thức và chấp hành pháp luật. Bên cạnh đó, xét thấy, bị cáo Phan Quốc A là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có công ăn việc làm, đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gặp nhiều khó khăn. Do đó, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã thu giữ và ra Quyết định xử lý các vật chứng sau:

+ Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 82K-4928 là tài sản thuộc sở hữu của ông Phan Hữu T. Ông T hoàn toàn không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum đã trả lại tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông T đã nhận lại tài sản.

+ Đối với 05 tấm ván gỗ gõ lau (Tấm ván thứ nhất dài 3,69m, rộng 33cm, dày 3,5cm; Tấm ván thứ hai dài 3,71m, rộng 39cm, dày 3,0cm; Tấm ván thứ ba dài 3,69m, rộng 33cm, dày 2,5cm; Tấm ván thứ bốn dài 3,70m, rộng 38cm, dày 2,5cm; Tấm ván thứ năm dài 3,68m, rộng 36cm, dày 2,5cm) là tài sản thuộc sở hữu của bị hại anh Nguyễn Đức T và chị Phạm Thị Thu V. Do đó, cần trả lại các tài sản này cho anh T và chị V, trả tại Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum theo Quyết định xử lý vật chứng số 22/ QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 09/3/2018 của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum.

+ Đối với viên gạch bị cáo Phan Quốc A dùng để phá ổ khóa cổng nhà kho của vợ chồng anh T, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Do đó, không có cơ sở xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Đức T và chị Phan Thị Thu V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp. Tại phiên tòa, chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh T có yêu cầu bị cáo bồi thường, anh có thể yêu cầu bằng vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Quốc A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, h và s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Phan Quốc A** (tên gọi khác: B) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phan Quốc A **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Phan Quốc A cho Ủy ban nhân dân phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giao Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum trả lại cho anh Nguyễn Đức T và chị Phạm Thị Thu V 05 tấm ván gỗ gõ lau: Tấm ván thứ nhất dài 3,69m, rộng 33cm, dày 3,5cm; Tấm ván thứ hai dài 3,71m, rộng 39cm, dày 3,0cm; Tấm ván thứ ba dài 3,69m, rộng 33cm, dày 2,5cm; Tấm ván thứ bốn dài 3,70m, rộng 38cm, dày 2,5cm; Tấm ván thứ năm dài 3,68m, rộng 36cm, dày 2,5cm (theo Quyết định xử lý vật chứng số 22/ QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 09/3/2018 của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum).

Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Quốc A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/5/2018), bị cáo, bị hại chị Phạm Thị Thu V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại anh Nguyễn Đức T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Cơ quan CSĐT CA TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Toàn